

Số: 193/2018/QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị Minh T – sinh năm 1993

SQ: thôn Đ, xã H, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh Đỗ Đăng Th – sinh năm 1991

Đều ĐKKHKT: thôn D, xã H, huyện Ứng Hòa, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- 1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trịnh Thị Minh T và anh Đỗ Đăng Th
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
 - 2.1. Về tình cảm:** Chị Trịnh Thị Minh T và anh Đỗ Đăng T thuận tình ly hôn
 - 2.2. Về con chung:** Nguyên đơn chị T và anh Th xác nhận có 02 con chung. Giao chị Tâm nuôi tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đỗ Bảo

Phương – sinh ngày 16/5/2013. Giao anh Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đỗ Bảo N – sinh ngày 28/10/2016. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Th, chị T cho đến khi có đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Anh Th, chị T có quyền thăm con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công nợ, công sức chung: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147– BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ nhà nước số tiền 150.000đ được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 theo biên lai số 0008796 ngày 19/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ứng Hoà
- THA huyện Ứng Hòa
- Toà án ND TP Hà Nội
- UBND xã H
- Các đương sự
- Lưu HSVA./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện

